

Số: 01/2023/QĐCNHGT-DS

Quận Ngô Quyền, ngày 27 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp kiện đòi tài sản của bà Trần Thị V, bà Trần Thị Phòng.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 01 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Trần Thị V, sinh năm 195X; nơi cư trú: Số 6/8/63 phố C, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng và Trần Thị P, sinh năm 196L; nơi cư trú: Số 13/263 Đ, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng.

Người bị kiện: Ông Trần Mạnh H, sinh năm 197K; nơi cư trú: Số 7/61/81 Đ, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ gốc, nợ lãi: Bà Trần Thị V, bà Trần Thị P cùng ông Trần Mạnh H thống nhất thỏa thuận ông Trần Mạnh H còn nợ bà Trần Thị V, Trần Thị P tổng số tiền là 160.000.000 (một trăm sáu mươi triệu) đồng, trong đó, nợ gốc là 145.000.000 (một trăm bốn mươi lăm triệu) đồng; nợ lãi là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

- Về thời hạn và phương thức trả nợ: Bà Trần Thị V, bà Trần Thị P cùng ông Trần Mạnh H thống nhất thỏa thuận ngày 28/02/2023, ông Trần Mạnh H có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị V và bà Trần Thị P tổng số tiền 160.000.000 (một trăm sáu mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Huyền